



Tuần Báo Vô Vi

Quy Hội Tình Người

7 tháng 09 năm 2008

Số 9

Thiền Viện Quy Hội Tình Người

51 Malone Rd,

Mareeba, QLD 4880, Australia

Chi tiết liên lạc: 4 New Ross Lane,
Waterford, WA 6152, Australia

Tel/Fax: +61 (08) 9450 7416

Di động: 0422 091358

Email: quyhointinhnguoi@gmail.com

Website: www.quyhointinhnguoi.org

Tờ báo hàng tuần của Thiền Viện Quy Hội Tình Người dành riêng phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

QUI HỘI

*Qui hội chơn tình mình đạo pháp
Quý yêu Trời Phật tâm hành tiến
Hành trình khai triển quý tâm hiền
Khai triển chính mình sống tự yên*

Vĩ Kiên

Tuần này:

- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thư Ngỏ
- Tình Thầy Tận Độ
- Thi Ca của Đức Thầy

Thưa các bạn,

Để việc phát triển Vô Vi được tiến hành tốt đẹp, tuần báo này sẽ mang đến cho các bạn trên toàn thế giới những tin tức xác thực theo đúng sự chỉ dạy của Đức Thầy qua 10 Điều Thực Hành Tâm Đạo và Nội Quy dành cho các phương tiện truyền thông của Vô Vi.

Ước mong đây là nhịp cầu thông cảm để các bạn có cơ hội đóng góp, phục vụ cho chung và giúp đỡ lẫn nhau trên con đường hành pháp trong chiều hướng phát triển của tâm linh.

Thân mến,

Ban Biên Tập

Lời Vàng Tiếng Ngọc

Sài Gòn ngày 10-02-1974

Lòng Tham (tiếp theo)

...

Nhiều người đã đi tu, ly gia cắt ái, bỏ nhà bỏ cửa đi tu, còn than trách, mạt pháp, nhưng mà mang cái pháp trong mình không thấy mà bây giờ mạt ở chỗ nào đâu! Tôi phân tách ra điển thì các bạn có điển rồi, có phần thanh phần trước, và phần thanh thừa tiếp với thanh là gì, hòa bình chơn đạo chứ gì nữa. Các bạn trở lại cái động loạn, các bạn thấy tối tăm, càng ngày chun (¹) trở lộn xuống, thấy tối tăm rồi đâm ra nói mạt pháp, nhưng mà chính mình nuôi dưỡng cái sáng suốt trong cái đường lối tham dục mà không hay. Cho nên nhiều người lớn tuổi rồi, ăn năn, đến giờ phút cuối cùng, muốn tìm một cái gì để cho mình hiểu và mình dẫn tiến lấy mình, tìm không được, rồi đâm ra nó biến tánh, cho nên nhiều ông lão, bà lão hay biến tánh ở chỗ đó. Ông thấy ông già, bà thấy bà già, phải bệnh, phải chết rồi làm sao đây. Tù túng quá, tức quá, rồi suy tư không ra cái gì, cái gì hết. Người ta nói có ông bà thì bà cũng đi chùa, đi cúng ông bà, thần thánh bà cũng thỉnh về thờ đầy nhà hết mà chẳng có thấy ai phù hộ bà hết. Bà nói con không nghe, xã hội họ làm sai mà bà nói cũng không được nữa, mà chính bà buồn bực đây rồi bà cũng giải quyết không xong, thành ra nó phải biến tánh. Cho nên nhiều ông cụ, bà cụ, bô lão, nó biến tánh vì cái lý do đó. Còn tu ở đảng này hỏi nó có biến, không, bởi vì nó đánh đổ cái đó liền cái trước điển nó đi rồi, cái tâm tối nó không còn nữa, nó còn phần sáng suốt. Nó biết nhượng cái quyền hành cho người khác, nó không có tham gia vô động loạn nữa, thì nó thấy nó ở trong cái hòa bình, thanh thản, tươi tắn, nó lại không có cái biến tánh như những người không tu cái pháp này. Chính tôi thấy rõ ràng ông Tư tám mươi mấy tuổi, tôi theo dõi nhiều năm, coi ông có biến tánh không, ông có thiếu sáng suốt không. Cách một tuần lễ nữa ông chết là tôi đi tới tôi nói chuyện, ông còn phần sáng suốt, vẫn còn sáng suốt. Mình nói gạt ông một cái coi thử coi ông có biết không. Biết liền. Cho nên các bạn tu ở đây rồi cái phần thanh điển nó hội đồng lên trên bộ đầu rồi các bạn đâu có lẫn. Người thế gian họ không có, họ phân tán tâm bầy tâm bạ rồi nó lẫn, còn đảng này không có, đảng này nó thống nhất có một con đường một thôi. Chỉ có cái sáng suốt là giải quyết tất cả, minh tâm kiến tánh là giải quyết tất cả, thì tự nhiên nó không có lẫn. Chín chục tuổi cũng không có lẫn, tôi theo sát một bên ông Tư, tôi tìm hiểu coi ông già này có lẫn, nhiều khi tôi nói ngang ông gây trở lại, ông nói bạn chơi tôi đó, coi thử tôi có lẫn không, mà chính rẻ ông nói ông già này lẫn lắm, ông đừng có nghe lời ông. Ông phải biết là một người trên tám mươi tuổi là sẽ mang cái bệnh lẫn, ông mà nghe lời ông uống thuốc có ngày ông chết. Tôi dẫn mấy người bà con tôi tới uống thuốc nhưng mà ông rẻ cũng nói không có được, ông lúc này lẫn rồi, không phải. Chính những người đó đã lẫn mà nói chê ông già này lẫn. Rồi tôi cũng dẫn cái người bệnh đó tới uống thuốc, người bệnh đó hết bệnh rồi tới cảm ơn

¹ Chun: Chui.

ông Tư, để cho người đó sáng mắt, nhưng mà họ cũng không hiểu nữa, chê ông già đó là lẩn. Cho nên tôi thấy cái kết quả muốn tu, muốn đem ra cho đại chúng, mình phải nghiên cứu. Chính bản thân tôi, tôi cũng vẫn nghiên cứu, tôi đi rọi kiếng bộ đầu, tôi coi về thần kinh, tôi thử máu, tôi làm đủ thứ. Trong giờ tôi làm việc rất nhiều nhưng mà tôi không có bị tai hại về thần kinh. Tôi thấy có kết quả tốt tôi mới đem phổ biến cho tất các bạn hiện đại, còn nếu mà nó kết quả xấu, sự thật tôi không dám đem ra. Bởi vì chúng ta ăn cái gì đây mà đem ra, đem ra có lợi không? Không! Vô lợi cho bản thân tôi, mà làm hại cho các bạn tôi đâu có làm. Mọi người chúng ta ở đây có làm cái gì vụ lợi, có ăn cắp cái pháp này vụ lợi? Không! Chúng ta nói láo làm gì, chúng ta phải đem sự thật cho tất cả mọi người. Cho nên chúng tôi cũng còn ngừa thêm một cái nữa nghĩa là bạn đạo với bạn đạo là nghiên cứu thôi, không có tin suông lời nói của họ, để chi? Do cái sự kích động và phản động các bạn mới tiến được. Ông nói ông hay là cái căn cơ ông nhẹ từ tiền kiếp, bởi vì mỗi người nó đã chuyển nhiều kiếp xuống thế gian chứ đâu phải một, mà kẻ có tu người không tu. Cho nên khi mà chúng ta thấy người đó hay, mà chúng ta tu sáu tháng, người đó tu sáu tháng thì nó thấy đủ công chuyện mà chúng ta không thấy, thành ra người ta đã tu nhiều kiếp rồi bây giờ nó mở chút xiu rồi nó thấy. Đây rồi chúng ta xét lại tôi cũng tu sáu tháng mà tôi không thấy là tôi nhiều kiếp kia tôi chưa có tu, bây giờ kiếp này tôi mới biết tu, thành ra tôi phải cố gắng tu. À, có cái so sánh, chúng ta mới có tiến, còn nếu không có cái so sánh như vậy nó đâu có tiến được. Cho nên bây giờ các bạn biết chữ mặt tiền không à, cái quá trình các bạn không biết. Cho nên tôi để trong cái tự do để cho các bạn tìm hiểu, rồi các bạn sẽ tiến tới đó. Rồi lúc đó các bạn mới đi trong cái trau dồi sửa đổi, thấy cái đó là cái cao quý, nhờ đó tôi mới tiến. Nhờ cái ông kia ông đã tu nhiều kiếp rồi ông ảnh hưởng tôi mới tiến. Cho nên chúng ta ở trong cái trau dồi sửa đổi đó, chớ không phải là một cái ông truyền pháp đó là duy nhất, không phải đâu. Phần hồn chủ nhơn ông của các bạn là duy nhất, tỉnh hay là không, bằng lòng hay là không, chấp nhận để tu hay là không, chịu sửa chịu đem cái sự sáng suốt ở bên trên xuống bố hóa cho lục căn lục trần, khai thông cái tiểu thiên địa này hay là không. Cái căn bản chúng ta là vậy, đem cái động loạn này biến thành không không, mà đem cái cơ thể này biến thành cái cơ thể điển hình, cũng là không không, mới thích hợp vô cái Vô Vi, thì lúc đó cái tâm trạng của bạn hết chấp nê. Càng tu, càng thâm gọn lại, đơn giản hóa, nhẹ nhàng, không có gồ ghề như hồi trước nữa nhưng mà cái sự minh tâm kiến tánh đã bảo đảm 100% (một trăm phần trăm), không có bị nhầm lẫn.

Bất cứ cái phong ba bão táp nào đưa đến các bạn cũng rút về cái điển thanh tịnh là cái gì cũng giải quyết hết. Ở thế gian cho chúng ta thấy mặt tiền phong ba bão táp rùm beng hết rồi tới hồi thanh tịnh tốt đẹp quá. Trong tâm chúng ta cũng vậy, ở đây chúng ta dọn trước khi phong ba bão táp xảy đến. Đưa về cõi thanh tịnh là trung ương bộ đầu, trước khi phong ba bão táp xuất hiện trong nội tâm của các bạn, phải giải quyết trước khi đến. Thì chúng ta đi trước tất cả các tai nạn. Hồi chứ nói ở đời này chứ ma le không cái pháp này, ma le lắm, bởi vì nó bị làm nhiều quá thành ra nó không có đại mà để người ta khổng chế nó, không có đại mà để người ta xâm chiếm trong tư tưởng nó. Mà chính nó từ ở bên trong xuất phát ra để tìm

² Trú: Bám chặt lấy không chịu rời.

hiếu sáng suốt ở bên trên, rồi mới được hòa đồng với tất cả, thì đâu có bị làm lạc, bị ai gạt nữa. Chỉ nó thấy rõ là chỉ nó gạt lấy nó thôi, chứ chẳng có ai gạt nó. Biểu nó đi xuống nó trở về cái bản tánh đời xưa, tham sân, thất tình lục dục, thì nó bị kẹt trong cái giai đoạn đó. Rồi hồi nó thức giấc nó sửa, thì nó tự nó so đo lấy, nếu mà bây giờ tôi không sửa, tôi trở lại con đường cũ đó tôi trở lại sau này tôi phải đi trở lại đi bao nhiêu năm nữa. Hồi chớ tôi có mạng sống bao nhiêu năm nữa tôi mới đạt được tới cái sáng kia không. Nếu mà tôi không có bao nhiêu năm nữa, tôi phải mau mau từ đây tôi sẽ tiếp tục làm nữa, nó quyết định để nó đi tới. Chứ tôi cũng còn trẻ tuổi mà tại sao tôi cứ quyết định tu cái con đường này, bởi vì tôi thấy cái sáng suốt quý giá quá nó đem lại cho tôi càng ngày càng thanh tịnh, càng ngày càng yên vui, không có mặc cảm và thấy cái nơi mình có cái quê xưa chôn cũ rõ ràng. Rồi mình chứng minh không có mất cái gì hết, còn họ sợ mất họ mới tham lam, họ mới động loạn. À, thành ra cái pháp này nó đã đưa tôi đến tới cái chỗ thanh tịnh đó, rồi bây giờ tôi mới truyền cho các bạn rồi các bạn nắm cái thanh tịnh đó để tiến. Tôi hỏi các bạn đâu có thất bại, tôi cũng là con người, cũng ăn ngủ ỉa như các bạn mà tôi hành được, hồi chớ các bạn cũng bấy nhiêu đó tại sao các bạn hành không được? Xét lại rõ ràng mình làm biếng, hứa, hứa để sửa mình mà không chịu sửa, có bấy nhiêu đó nó chậm trễ thôi. Còn cương quyết bắt buộc nó mỗi đêm cũng như hành quân cũng như nhà binh vậy, sửa chữa thì nó đi lên. Thì chúng ta thấy chúng ta làm cái việc đại sự, tự sửa lấy mình. Cái hiếu thảo đối với cha mẹ không phải là tiền bạc, mà hiếu thảo đối với cha mẹ là chúng ta phải trở về nguyên căn hồn vía để ảnh hưởng, diu dắt tất cả mọi người, đó mới là hiếu thảo với cha mẹ. Cha mẹ hướng chúng ta làm cái chuyện từ bi bác ái của Trời Phật, chứ không phải chúng ta cha mẹ, tham cái số tiền số bạc mà của con cho đâu. Cho bao nhiêu rồi cũng xài hết nhưng mà còn nhiều khi không hiểu cái lý do đồng tiền do đâu mà đến nữa, nó làm phật lòng cha mẹ nữa. mà nếu chúng ta tu ở đây rồi nó mở nó tiến lên, rồi một câu nói của ta có thể giúp bao nhiêu người, bao nhiêu người thức tỉnh. Cái đó là cái quý giá những người trẻ tuổi mà biết tu cái phương pháp này, nó sẽ rút ngắn thời gian và nó sẽ tiến bộ rất mau. Sẽ đóng góp một phần tốt ở xung quanh nó, và giúp cho cái xã hội tiến bộ, làm cho cái gia cang được ổn định, chớ không phải tôi hy sinh, tôi tự tử, rồi tôi làm cái gì cho cha mẹ tôi được giàu. Giàu gì? Đau khổ thêm thì có, buồn bực thêm thì có, tiền bạc đâu có sửa chữa được cái tâm trạng con người, nhưng mà cái luồng điện thanh cao mới là sửa chữa cái tâm trạng của con người. Cho nên mình cũng do cha mẹ cấu tạo mới có ta, mà bây giờ ta chịu sửa là thực thi cái từ bi của ngài. Con mà biết tu biết sửa biết điều phải quấy và biết tự sửa chữa nó để tự ảnh hưởng người khác thì cha mẹ vui biết là bao nhiêu, sung sướng biết là bao nhiêu. Bởi vì người tiền bối đã để lại cho chúng ta thấy, cũng như đức Thích Ca cũng vậy, Ngài đã thành công ở trong nghịch cảnh. Rồi bây giờ lưu lại, tất cả mọi người đều thích nghe những câu chuyện của Ngài, hành động của Ngài, Quan Âm cũng vậy. Thì bây giờ, chúng ta nên làm những điều trọn hiếu, trọn nghĩa, trọn nhân, đối với gia đình và đối với xã hội, đối với đất nước. Các bạn tự giải thoát được hồn vía, các bạn biết được ngoài cảnh này có một cảnh thiêng liêng sáng suốt, vĩnh cửu thì các bạn đem cái tin lành cho ai? Cho cha mẹ trước, cho gia đình, anh em rồi mới phổ biến ra xã hội, nó lan rộng ra tất cả nhân loại, quần chúng ai cũng được hưởng cái đường lối do tâm phát, do sự cương quyết, tự khắc phục lấy mình để tiến, thì cái đó nó mới đi thực thi cái trọn hiếu, trọn nghĩa, trọn nhân. Thì chúng ta mọi người ở đây đang làm cái gì đang đi cái đường lối đó,

chớ không phải các bạn tu cái này là các bạn bất hiểu, bất nghĩa, bất nhân đâu. Các bạn thờ một ông thánh ông thần mà các bạn không thấy mặt ông thánh ông thần, hỏi chớ các bạn muốn đánh lễ ông thầy, các bạn làm sao đánh lễ. Tự cái gì nó khuyến khích cho các bạn thích thờ người đó, là cái phần hồn về thiêng liêng, nó mền cảm, thì bây giờ chúng ta tăng trưởng cái thiêng liêng đó, chúng ta tiến tới, ta đánh lễ Ngài. Hiểu nghĩa rõ rệt không, cha mẹ chúng ta chết, ta mền trứ (²). Hỏi chứ làm sao gặp, thì chúng ta xuất hồn chúng ta gặp chớ có cái gì đâu. Nó đi đến cái thực thì cái trọn hiểu, trọn nghĩa, trọn nhân mà không làm, rồi cho đó là tà đạo, rồi kiếm cái đạo nào nữa. Đạo là con đường thập thiện, thập ác dĩ hòa bình sáng suốt mới tiến tới được, mà chúng ta không chịu thực thì làm sao tiến tới. Cho nên các bạn sau khi soi hồn, tay mặt, tay trái đứt vô trong đó để làm gì, để cho hai luồng điện nó chuyển hóa đồng cái nhịp của nó, thì thiện ác nó mới hòa bình, âm dương nó mới tương hòa, nó mới nhẹ nhàng được. Tại sao bắt hít vô, rồi không bắt giữ đó, bắt hít vô rồi bắt thở ra, có cái âm, cái dương điều hòa trở lộn lại, thập thiện thập ác dĩ hòa bình nó mới sáng suốt minh tâm kiến tánh, nó mới thấy đạo là gì. Chứ đường lối thực thi ở đây nó có nhịp nhàng đường lối rõ ràng khai mở lần lần, dọn đi rõ ràng chứ không có phải là lùì lại. Hàng ngày, hàng đêm các bạn tu để rồi nó chỉ dọn, nó đưa tiến bạn đi lên hội đồng trung ương bộ đầu, lúc đó các bạn mới biết kinh kệ hồi xưa người ta nói để ngũ uẩn giai không, tôi ngồi đây mà tôi thấy mây, thấy sáng suốt chứ tôi không thấy cái bộ đầu tôi nữa kêu bằng ngũ uẩn giai không. Lúc đó mới nhẹ nhàng, nó minh cảm đạo pháp, mới thấy tình thương là gì, từ bi bác ái là gì. Ai muốn hỏi gì nữa tiếp tục.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Sài gòn ngày 10/02/1974)

Tình Thầy Tận Độ

Phát Tâm

Hôm đó thiên đường anh chị Thuần thật là đông: cái phòng thiên nhỏ bé ở basement đã chật hết, luôn cả phòng để tài liệu máy móc, lên đến các bậc thang lầu và phòng khách ở tầng trên. Thường thường ở đâu có Thầy thì ở đó đông như vậy, nhất là khi có bạn đạo phương xa ghé thăm. Thầy nhìn quanh rồi nói với chúng tôi: “Thiên đường mình nghèo quá, chật chội.” Tôi cũng đồng ý như vậy, nhưng nghĩ lại thì không có gì quan trọng: lâu lâu mới đông một lần. Thật vậy, thời đó thường khi Thầy về Montreal nhiều ngày nhưng chỉ ở trên lầu, tầng cao nhất, không có xuống đây sinh hoạt với chúng tôi. Hàng tuần, thiên đường rất vừa vặn với số bạn đạo trên dưới 20 người, cũng rất ấm cúng. Có điều Thầy hay đi cái cầu thang sắt phía sau nhà, cầu thang này uốn cong tròn tròn với những bậc thang hình tam giác. Tất cả bạn đạo chúng tôi ai cũng tới thiên đường bằng ngõ sau. Không hiểu sao mỗi lần nhìn thấy cái cầu thang này, tôi cứ hình dung Thầy chóng mặt, trượt chân, sút tay, ... và từ trên cao rơi xuống. Mặc dù biết nhà nào cũng có thổ thần thổ địa, và còn bao nhiêu vị thiêng liêng khác sẵn sàng bảo vệ cho Thầy, nhưng sao trong lòng tôi chẳng lúc nào yên, nên thầm ước ao có

một thiên đường khang trang rộng rãi: phòng Thầy thì vẫn sẽ nhất định ở trên tầng cao nhất, nhưng cầu thang thì ở trong nhà, với những bậc thang thẳng và vững chắc dễ đi, có nhiều cửa an toàn để ngăn tiếng động và phòng nào cũng tràn ngập ánh sáng, cả buổi sáng lẫn buổi chiều.

Thiên đường trong mơ

Không biết ước mơ thầm kín này có nằm trong tiềm thức của tôi không mà trong khóa sống chung 9 ngày lần đầu tiên với Thầy ở Villa St-Martin, đang lúc nhắm mắt tắm douche, bỗng dung tôi thấy hiện ra thật rõ một cái thiên đường đẹp đẽ gọn ghẽ tọa lạc trên một mảnh đất có cỏ xanh, có bãi đậu xe, rộng rãi khoáng khoáng. Vì quá bất ngờ tôi lấy làm lạ, nên khi thấy có anh bạn đạo đang đi lang thang rảnh rang, tôi kể cho anh nghe chuyện lạ lùng đó. Ai ngờ anh lại giới thiệu để tôi kể cho các bạn khác nghe, rồi sau đó, anh lại bàn bạc chuyện xây dựng một thiên đường mới. Nhiều bạn đạo hăng hái ủng hộ đóng góp: 4 người phát tâm trách nhiệm dự án này. Có lẽ vì tôi mang cái tên có vẻ hoành tài, nên họ giao cho tôi phận sự ghi sổ, giữ tiền.

Một buổi chiều sau khi mãn khóa sống chung, tôi ghé thiên đường tình cờ gặp lúc Thầy đang đứng chơi ở cái cầu thang sắt phía sau nhà bếp bà Tám. Vừa thấy tôi, Thầy hỏi ngay: “Bây giờ đi tìm thiên đường ở đâu ?” Vì không có chuẩn bị trước, tôi lúng túng nói đại: “Dạ Montreal có nhiều chỗ lắm, con chỉ biết có khu metro Jolicoeur vì mỗi ngày con đi làm ngang qua đó, thấy chỗ đó rộng rãi khoáng khoáng lắm, mà cái tên cũng đẹp, thích hợp với việc phát tâm.”

Ai dè bạn đạo nghe được chuyện này, lại kêu courtier tìm nhà khu đó. Mấy hôm sau, họ dẫn Thầy đi xem một cái xưởng khá rộng, đồ đạc còn ngồn ngang, mất trật tự, lối đi lúc cheo leo, lúc ngoằn ngoèo, trông thật là mệt, ... cho nên tôi nói Thầy thôi đừng có gấp, cứ từ từ vì dù sao, quỹ mới thành lập cũng chưa có được bao nhiêu tiền.

Lúc đó có anh chị Quyền mới mua căn nhà mấy tầng ở một khu phố thương mại, là nơi được phép hội họp một cách hợp pháp, lại có cầu thang trong nhà. Họ đề nghị dùng 1 tầng lầu để thuê làm thiên đường. Lúc đó, con tôi còn nhỏ lắm, không hiểu sao tôi lại hình dung thấy nó chạy ngang cửa vấp té lăn xuống mấy cái cầu thang. Thật khó lòng an tâm nhắm mắt ngồi thiền. Tuy nhiên, lúc bỏ phiếu thì số bạn đạo đồng ý cái thiên đường này nhiều hơn chúng tôi một lá phiếu. Vậy là ý Trời rồi ! Thế là thiên đường “Thức Tâm” ra đời, Montreal có được 2 thiên đường, chúng tôi mỗi tuần cứ thiền xong bên anh chị Thuần thì qua thiên đường mới để ăn trưa và sinh hoạt với bạn đạo bên này cho vui. Khổ nỗi, thấy mấy bác lớn tuổi từng bước leo cầu thang, tôi thật là ái ngại, lại mong có một thiên đường vừa hợp pháp chính thức, vừa rộng rãi như thiên đường tôi thoáng thấy qua, vừa thấp thấp để Thầy và các bác khỏi phải leo lầu cao, trẻ con cũng được an toàn, ...

Trong lúc đó, quỹ xây dựng thiên đường mới của chúng tôi vẫn tiếp tục tiến hành, số tiền tăng lên đều đặn thật là khả quan. Cho tới ngày anh Yêm đề nghị với Thầy xin mượn số tiền

đó để bảo lãnh người tị nạn đang bị hăm dọa gởi trả về Việt Nam, mà chỉ có Canada là quốc gia duy nhất còn chịu nhận thêm người, thì chúng tôi mới quyết định giải tán chuyện lập thiên đường, tiền của ai nấy trả lại, ai muốn cứu trợ, bảo lãnh, cho luôn, cho mượn, ... tha hồ tùy ý. Có một anh bạn đạo nói đùa: “ Thiên đường mình qua tới Hong-Kong rồi !”

Thời gian sau đó, chúng tôi bận rộn với phong trào thanh lọc rửa ruột và việc tổ chức đại hội Hồi Quang Phản Chiếu, lại vui mừng với tin Thầy chọn Atlantic City làm chỗ nghỉ ngơi sau những chuyến du thuyết khắp nơi trên thế giới, ... cho nên không còn ai quan tâm tới chuyện làm thiên đường nữa.

Trợ duyên

Nhưng chỉ vài tháng trước đại hội này, tôi tình cờ được lên thiên viện Vĩ-Kiên tham dự một khóa thanh lọc rửa ruột. Lần đầu tiên sống nơi tu hành trong khung cảnh thiên nhiên bao la thoải mái trên ngọn đồi cao, tôi thật tình thích lắm, mới nói với Thầy:

- Thiên viện vừa đẹp vừa tiện nghi giữa rừng núi xanh tươi thật là lý tưởng, lại trật tự ngăn nắp, phòng ông Tám trên cao với 2 phòng thiên nam nữ 2 bên, tầng giữa là phòng khách nhà bếp, còn phòng rửa ruột thì ở tầng thấp nhất thật là hợp lý.
- Vậy thì mình về Canada làm một cái như vậy ở Laurentides.
- Ô ! Cái đó thì không được. Canada khác với Cali, mùa đông bão tuyết, nước đá, ... nay ở khóa bị đóng băng, mai ông nước bị bẻ, lại thêm đường sá xe cộ khó khăn. Montreal chỉ có thể làm thiên đường ở tại thành phố, nơi có phương tiện di chuyển dễ dàng và rẻ tiền như bus, metro, ...

Nói thì nói vậy, chứ trong lòng tôi không còn nghĩ tới chuyện làm thiên đường vì cái quỹ đó đã giải tán từ lâu rồi. Tuy nhiên, tôi có hơi thắc mắc tại sao Thầy lại đề nghị vùng Laurentides. Thật ra vùng đó tôi chỉ nghe tên chứ cũng chưa có dịp tới lần nào, nhưng chắc chắn là phải đẹp lắm. Cho nên một hôm, lúc tôi đang đứng nói chuyện với một anh bạn đạo trẻ trong phòng khách nhà anh chị Thuần, gặp Thầy từ trong nhà bếp đi ra, tôi mới đề nghị:

- Phú có rảnh chờ Thầy đi Laurentides không ?
- Dạ được, nếu Thầy thích đi thì em chờ Thầy đi.
- Đi làm thiên đường hay thiên viện ? Thầy hỏi.
- Dạ chỉ đi chơi thôi, nghe nói vùng đó đẹp lắm.
- Đi làm việc thì tui đi, còn đi chơi thì tui không đi.

Ngưng một chút, Thầy quay qua tôi nói tiếp:

- Con đi qua thiên đường Thông Hải, coi tụi nó làm sao, con về làm một cái như vậy.
- Hình như thiên đường Thông Hải ở bên Texas phải không ? Con đâu có quen ai ở bên, tự nhiên phải mua vé máy bay qua đó coi cái thiên đường rồi bay về ! Con không đi đâu, để dành tiền làm chuyện khác có ích lợi hơn. Vả lại, làm thiên đường đâu phải là chuyện của con !

Thật vậy, tôi không thuộc loại tu lâu ngày như nhiều bạn đạo khác, cũng không có trong ban chấp hành hay có liên hệ gì với mấy người chủ thiền đường. Chỉ là thấy có cái thiền đường rộng rãi thì thích hơn cái thiền đường nhỏ vậy thôi. Tánh tôi vốn không thích cãi lời Thầy, nhưng lần này không nghe lời Thầy biểu, tôi vẫn không cảm thấy có lỗi gì cả. Như đọc được tư tưởng trong đầu tôi, Thầy nói tiếp, có lẽ để cho tôi được yên tâm hơn:

- Làm thiền đường phải có ít nhất 3 đứa, một mình con làm không nổi đâu.
- Dĩ nhiên rồi, làm thiền đường vô đó ngồi thiền một mình làm chi, một mình thì con thiền ở nhà được rồi.

Vài tuần sau trong sở làm, có ông bạn tây rủ tôi đi uống bia. Ông nói bia là đồ chay tôi uống được, lại thêm cơ hội gặp bạn bè trong nghề, còn có mục rút thăm tặng quà cho những người có mặt nữa, ... Tôi vốn làm biếng đi dự những buổi họp mặt ăn uống như vậy, còn rút thăm thì có khi nào trúng đâu, tôi vốn thuộc số con rận con rệp mà. Nhưng vì ông tây vừa chỉ tôi mấy cái features mới của Word, bây giờ từ chối thì khó nói, hơn nữa, buổi “5 to 7” tối nay là do ông ta tổ chức, cho nên tôi đành phải thu xếp đi cho có lệ. Ai ngờ lúc rút thăm tôi trúng lô độc đắc, được đi Texas dự một hội nghị quốc tế nổi tiếng mà tôi không bao giờ dám ao ước tới, bởi vì tôi đâu phải là dân VIP ! Ban tổ chức họ bao hết tiền ghi danh, máy bay, khách sạn, ăn uống, điện thoại, ... và lo luôn mọi thủ tục khác. Ông boss tôi thì trúng giải nhì, được dự một hội nghị khác ở Montreal, ông vui quá nên cho tôi được vắng mặt mà khỏi phải trừ vào ngày phép thường niên. Trong bụng tôi tự nhiên có phần nghi ngờ: Sao lại có chuyện trúng hợp hi hữu như vậy ? Cho nên vừa về tới nhà, tôi vội tìm ngay trong Lá Thư Vô-Vi xem địa chỉ của thiền đường Thông Hải thật ra nằm ở vùng nào bên Texas, là Dallas hay là Houston ? Thì ra hotel chẳng cách xa thiền đường Thông Hải bao nhiêu. Tin chắc là có bàn tay của Thầy nhúng vô rồi, tôi vội viết mấy chữ báo tin cho bạn đạo bên đó giúp tôi có mọi chi tiết về việc xây dựng thiền đường của họ.

Trên chuyến bay qua đó, tôi gặp bà Vice-President cao cấp của tôi, bà cũng tới dự hội nghị. Chúng tôi sắp hàng chung để lấy phòng, bà đứng ngay trước mặt tôi, vậy mà hotel cho bà ta cái phòng nhỏ xíu, còn tôi lại được cái suite rộng thênh thang, có luôn salon để tiếp khách. Vậy là bạn đạo nào tới đón tôi về thiền đường sẽ có chỗ nghỉ ngơi ăn uống tha hồ rồi. Chỉ tiếc là chúng tôi không có ai quen ở chỗ sang, lại không muốn mắc nợ người khác, cho nên sau khi tới thăm thiền đường, thăm cốc Thầy, và hỏi thăm kinh nghiệm bạn đạo bên đó để về Montreal báo cáo lại, anh tu sinh chở tôi đi ăn đồ gói sẵn bán ngoài chợ !!! Có lẽ vì nghe tôi kể có lời Thầy dặn, bạn đạo thiền đường Thông Hải tận tình cho tôi biết mọi chi tiết về việc xây cất thiền đường: vật liệu, công thợ, kích thước, phòng ốc, nhà tắm, thời gian, phí tổn, ... Sau khi trình bày mọi thứ lại cho ban chấp hành ở Montreal, tôi nghĩ mình đã hoàn tất phận sự rồi, nên không nghĩ gì tới chuyện làm thiền đường nữa.

Duyên lành

Nhưng rồi một hôm, lúc tôi đang nghỉ phép bệnh ở nhà, vì bị tắt tiếng, tự nhiên trong đầu tôi như có ai nhắc cho nhớ lại chuyện đi tìm thiền đường:

- Con đang bị bệnh mà, không ra khỏi giường đâu!

– Không có cần nói ra tiếng, viết lên giấy đưa cho courtier là được rồi.

Tôi chợt nhớ ra chồng tôi vừa kể chuyện mới gặp lại người bạn cũ bây giờ làm courtier bán nhà, nên suy nghĩ “Chạy Trời không khỏi nắng”, thôi bỏ ra khỏi giường viết cái list cho rồi. Tôi lấy tờ giấy gạch làm 2 cột: một bên là điều kiện phải có (phòng thiền cho 100 người, khu được hội họp hợp pháp, đầy đủ ánh sáng, nhà 3 tầng, có cầu thang trong nhà dễ đi, có chỗ ở trên tầng cao cho Thầy, gần bus và metro, có chỗ đậu xe, giá phải chăng khoảng 100 hay 150000 đô, ...), một bên là điều kiện nếu có càng tốt (khu Jolicoeur, có chỗ cho nhà tắm và 7-8 cái washroom, gần parc, có đường đi niệm hành, có chỗ cho trẻ con chơi, ...). Tôi viết cái list rất nhanh, rất dễ, như cái wish list để gởi cho ông già Nô-En vậy. Viết xong trở vô giường nằm tiếp, chờ chồng tôi về sẽ đem nó đi đưa cho người bạn. Như vậy không cần phải nghĩ tới chuyện thiền đường nữa: nhiều điều kiện như vậy dễ gì kiếm cho ra !

Chẳng bao lâu, chúng tôi được anh hội trưởng cho biết có một bạn đạo bên Cali tự nhiên phone qua nói là sẽ phát tâm làm thiền đường cho bạn đạo Montreal với điều kiện là phải tìm ra chỗ thích hợp theo thời hạn do anh định ra. Vậy là chúng tôi lại chia nhau đi tìm nhà làm thiền đường. Thời gian này cũng vui. Cứ cuối tuần là cả nhà chúng tôi lên xe chạy vòng vòng mấy cái metro tìm căn nhà trong mơ, bắt đầu từ khu metro Jolicoeur. Chạy tới đâu, diễn rút tới đó, nhưng rốt cuộc chẳng kiếm được gì cả. Anh hội trưởng thì có được mấy cái địa chỉ cho bạn đạo kéo nhau tới xem, nhưng chỗ nào cũng có chút vấn đề này hay vấn đề nọ: hơi gần chùa Miên, có mùi nhang, hơi gần phi trường, hơi ồn, Phần tôi thì cũng chẳng thấy có cái nào vừa ý. Đi coi nhà mãi rồi cũng chán. 9 người 10 ý mà. Có khi nào mọi người đồng ý với nhau, mà thời hạn thì đã cận kề. Trong lúc chán nản thì điện thoại lại reng, anh hội trưởng cho biết có thêm một chỗ mới. Tôi làm biếng đi coi nữa quá, mất nhiều thì giờ quá rồi, lấy giờ đó mà thiền còn tốt hơn ! Cho nên tôi hỏi anh một số điều kiện trong wish list, thì thấy hình như điều kiện nào cũng hội đủ. Tò mò quá, chúng tôi lại đi xem. Lần này thì ai cũng đồng ý, không biết là đồng ý thật sự hay vì mệt mỏi quá rồi, mà ngày hết hạn lại sắp tới nơi, và cũng tới ngày Thầy trở lại Montreal.

Sáng chủ nhật vừa tới thiền đường anh chị Thuần, thấy tôi, Thầy hỏi ngay:

- Mấy giờ đi coi nhà ?
- Dạ để con hỏi, chắc là chiều nay.

Tôi lật đặt phone cho anh hội trưởng báo tin Thầy muốn đi coi nhà làm thiền đường, và cho biết tôi đã trả lời “chắc là chiều nay” vì buổi sáng mắc thiền chung và sinh hoạt chung với Thầy.

(còn tiếp)

Mỹ Kim
Tháng 7 năm 2003

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 8 tháng 11 năm 1969

Hữu hình hữu hoại thế gian bày
Điển vật tương hành chung sắc thái
Vận chuyển đồng luân chí khí mài
Gắng ghi thường chuyển điển phân hai

Thế gian đạo luật an bài
Người đời phải chịu lãnh hai cực hình
Một là dương thế pháp đình
Hai là thiên tạo cơ hình phải mang
Sắc không không sắc bàng hoàng
Thân ta không chuyển khó an nội tình
Làm sao xét được trí minh
Do đâu kết tập thành hình thế gian
Ước mong sớm đạt thiên đàng
Giao du thắng cảnh vãn an tiên rồng
Thế gian tạo cảnh vợ chồng
Thiên đàng quy cảnh không không vui hòa
Đôi đàng cũng chẳng cách xa
Chăm lo tu luyện sẽ hòa được ngay
Chớ nên nói dóc tự đầy
Tâm thân hồn vía chẳng ngày nào yên
Thở than than thở nỗi phiền
Tu sao chẳng thấy Thần Tiên giúp mình
Đâu dè mình quá lắm tin
Bên ngoài sắp đặt lừa mình chẳng hay
Gắng tu điều luyện phân hai
Điển thân hai giới chẳng sai chẳng lầm.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên